

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Sỹ Quyền

2. Bà: Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và 21 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 06/6/2022, đối với các bị cáo;

1. Ngô Văn B, sinh năm 1987; nơi sinh và cư trú: Thôn V, xã Y, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Văn Ph, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Vợ: Trịnh Thị L, sinh năm 1985 và có 3 con: Lớn nhất sinh năm 2013 nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 66/2019/HSST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị tạm giữ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thế G, sinh năm 1980; nơi sinh và cư trú: Thôn Tr, xã Tr, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hữu C sinh năm 1952 và bà Lê Thị Nh sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1982 (đã ly hôn) và có hai con: Lớn sinh năm 2005 nhỏ 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Bá L, sinh năm 1990; nơi sinh và cư trú: Thôn Th, xã Q, huyện S, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); Vợ: Lê Thị M, sinh năm 1992 và có 2 con: Lớn nhất sinh năm 2019 nhỏ 2022; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Văn Ú, sinh năm 1992; nơi sinh: Xã Th, huyện T, tỉnh D; Nơi cư trú: Thôn V, xã Y, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Văn Ng, sinh năm 1962 và bà Ngô Thị Q, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: không; bị tạm giữ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Đàm Thị Th, sinh năm 1985; nơi sinh: Xã Y, huyện X, tỉnh H; Nơi cư trú: Số nhà 60, Nguyễn Nhữ S, phường S, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đàm Văn Kh(đã chết) và bà Ngô Thị B, sinh năm 1955; Chồng:Lê Văn Th, sinh năm 1990 và có hai con: Lớn sinh năm 2018 nhỏ sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/3/2022, Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th và Lê Văn Th (chồng Th); Nguyễn Bá L đến nhà Ngô Văn B ở thôn V, xã Y, huyện X, tỉnh H để uống bia.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, B nói với mọi người: “Ta làm vài ván 3 cây trồng cửa 100.000” thì tất cả đồng ý. Sau đó Bình lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đã cũ lọc ra từ A đến 9, rồi cùng với L, Ú, G, Thuận ngồi xuống sàn nhà tại gian quán bán hàng của nhà B để đánh bạc, riêng Th không chơi chỉ ngồi ngoài xem. B và cả nhóm thống nhất với nhau cứ mỗi ván bài 10 điểm thì cắt ra 50.000đ để chiều cả nhóm đi ăn cơm.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì B, L, G, Ú, Th đang đánh bạc thì bị Công an huyện Quảng xương bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu, bốn trăm nghìn đồng), trong đó có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) tiền cắt ra để đi ăn cơm và thu giữ 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 36 cây.

Hình thức đánh bài 3 cây cầm chương là dùng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, lọc hết các quân bài 10, J, Q, K ra lấy các quân bài từ A đến 9 (36 cây), khi chơi người cầm cái sẽ chia cho mỗi người 03 cây bài để tính điểm (01 điểm là thấp nhất, 10 điểm là cao nhất), những người tham gia chơi đặt tiền cược ở cửa của mình thấp nhất là 100.000đ, sau đó so điểm với nhà cái. Khi người chơi đã đặt xong tiền cược người cầm cái sẽ so điểm của mình với từng người chơi. Nếu điểm của người chơi cao hơn điểm của nhà cái thì người chơi sẽ thắng và được số tiền mình đã đặt cược từ trước, và ngược lại nếu điểm của người chơi thấp hơn điểm của nhà cái tức người chơi thua và sẽ mất số tiền mình đã đặt cược cho nhà cái, được thua nhà cái sẽ thanh toán tiền và kết thúc ván bài đó. Nếu các người chơi bằng điểm nhau thì xét chất rô, cơ, tép, bích và trong quá trình chơi ai được 10 điểm thì sẽ cầm cái ván tiếp theo và cắt ra 50.000đ để cả nhóm đi ăn cơm.

Tại chiều bạc các bị cáo có số tiền như sau:

- Ngô Văn B có 5.500.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt có 4.800.000đ, thua 700.000đ.
- Nguyễn Bá L có 5.000.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt có 5.600.000đ, thắng 600.000đ.
- Đỗ Văn Ú tham có 4.000.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt có 4.300.000đ, thắng 300.000đ.
- Nguyễn Thế G có 6.000.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt có 5.500.000đ, thua 500.000đ.
- Đàm Thị Th có 3.900.000đ bỏ ra hết để đánh bạc, khi bị bắt có 3.400.000đ, thua 500.000đ.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, tất cả các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 63/CTr-VKSQX, ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Ngô Văn B; Nguyễn Bá L; Đỗ Văn Ú; Nguyễn Thế G; Đàm Thị Th về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Ngô Văn B. Đề nghị xử phạt từ 09 tháng đến 11 tháng tù.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS đối với bị cáo Đỗ Văn Ú. Đề nghị xử phạt từ 8 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS đối với Đàm Thị Th. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 17 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Bá L và Nguyễn Thế G. Đề nghị xử phạt từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ.

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo B, Th, Ú có hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND xác nhận; bị cáo Giới và Luân đã phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều nhận tội, biết mình sai với pháp luật xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài 3 cây cầm chương: Khoảng 16h ngày 20/03/2022, tại quán hàng của Ngô Văn B ở thôn V, xã Y, huyện X, tỉnh H các bị cáo Ngô Văn B; Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G; Nguyễn Bá L đã có hành vi đánh bạc, dưới hình thức đánh bài 3 cây cầm chương, tổng giá trị 100.000đ. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền là 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) trong đó 800.000đ tiền cất ra để đi ăn cơm.

Hành vi của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Văn B; Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G và Nguyễn Bá L phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Các bị cáo đánh bạc trái phép với hình thức đánh bài ba cây cầm chương có tính chất sát phạt nhau được thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật cấm. Các bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, do đó cần phải được xử lý nghiêm.

Về vai trò của các bị cáo: Căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự thì đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo Ngô Văn B là người khởi xướng việc đánh bạc, quy định mức chơi tại chiếu bạc, chuẩn bị bài cho các đối tượng đánh bạc tại sàn quán của mình và tham gia đánh bạc nên xếp vai trò thứ nhất còn các bị cáo Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G; Nguyễn Bá L trực tiếp tham gia đánh bạc như nhau nên xếp thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Ngô Văn B có tình tiết tăng nặng, tại bản án số 66/2019/HSST ngày 25/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội đánh bạc nên thuộc trường hợp “Tái phạm”, quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 BLHS. Các bị cáo khác đều không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Các bị cáo Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G; Nguyễn Bá L đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Thuận có bố đẻ là Thương binh và được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang Hạng ba, Huy hiệu 40 năm tuổi đảng, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; Nguyễn Thế G đang thờ cúng Liệt sỹ Nguyễn Văn C là bác ruột và có bố đẻ là Nguyễn Hữu C được thưởng Huân chương Chiến sỹ giải phóng hạng 3; Nguyễn Bá L có bố đẻ được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; Huân chương chiến sỹ giải phóng Hạng ba, là thương binh hạng 2/4 nên các bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Ngô Văn B có tiền án về tội “Đánh bạc” nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo và răn đe người phạm tội trở thành công dân tốt.

Đối với bị cáo Đỗ Văn Ú có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, chấp hành tốt các quy định ở địa phương, có khả năng cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, nên cho bị cáo được hưởng án treo, quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự là không trái với nghị quyết

của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự nước ta.

Đối với bị cáo Đàm Thị Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội, ăn năn hối cải; đang nuôi con nhỏ, gia đình bố là người có công cách mạng có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, chấp hành tốt các quy định ở địa phương phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự là đủ để giáo dục, cải tạo và răn đe người phạm tội trở thành công dân tốt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định được UBND xác nhận nên không khấu trừ thu nhập.

Bị cáo Nguyễn Bá L và Nguyễn Thế G đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn các bị cáo khác, phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, bị cáo L bố là thương binh 2/4; bị cáo G đang thờ cúng liệt sĩ nên chỉ cần phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự là đủ để giáo dục, cải tạo và răn đe người phạm tội trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Ngô Văn B; Đàm Thị Th và Đỗ Văn Ú có hoàn cảnh gia đình khó khăn được UBND xác nhận; bị cáo Nguyễn Bá L và Nguyễn Thế G đã bị áp dụng hình phạt tiền nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Theo mức đề nghị hình phạt và hình phạt bổ sung của Viện kiểm sát tại phiên tòa cho tất cả các bị cáo, là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc.

Tịch thu và tiêu hủy gồm 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây dùng vào việc phạm tội, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2022 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0004985 ngày 01/6/2022.

[4] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn B.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn Ú.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đàm Thị Th.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bá L và Nguyễn Thế G.

Tuyên bố các bị cáo: Ngô Văn B; Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G; Nguyễn Bá L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt các bị cáo:

1. Ngô Văn B 09 (chín) tháng tù; được trừ đi ngày tạm giữ là ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự giác đi chấp hành hoặc bắt thi hành án.

2. Đỗ Văn Ú 08 (tám) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao người bị kết án Đỗ Văn Ú; cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện X, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

3. Đàm Thị Th 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ được trừ đi ngày tạm giữ từ ngày 20/03/2022 đến ngày 23/03/2022 bằng 9 (chín) ngày Cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày. Thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND phường S, thành phố H, tỉnh H nhận được hồ sơ thi hành án của Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa và tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án.

Không khấu trừ thu nhập của Đàm Thị Th.

Giao người bị phạt cải tạo không giam giữ (Đàm Thị Th) cho Ủy ban nhân dân phường S, thành phố H, tỉnh H giám sát, giáo dục. Gia đình Đàm Thị Th có trách nhiệm phối hợp với UBND phường S, thành phố H, tỉnh H trong việc giám sát, giáo dục (Đàm Thị Th).

4. Nguyễn Thế G 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu) đồng.

5. Nguyễn Bá L 30.000.000đ (Ba mươi triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 24.400.000đ (Hai mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu và tiêu hủy gồm 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/6/2022 và Biên lai thu tiền số AA/2021/0004985 ngày 01/6/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Ngô Văn B; Đỗ Văn Ú; Đàm Thị Th; Nguyễn Thế G; Nguyễn Bá L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 6 năm 2022).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Y, Tr, h X;
- UBND xã Q, h S;
- UBND phường S, thành phố H;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đại Long